

Số: /KH-UBND

Nghi Xuân, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021-2030

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, UBND huyện Nghi Xuân xây dựng Kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh phát triển công tác xã hội phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đảm bảo nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác xã hội; đẩy mạnh xã hội hóa, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội trên các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu cung cấp dịch vụ công tác xã hội của người dân, hướng tới mục tiêu phát triển xã hội công bằng và hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Từ năm 2021 đến năm 2025

- Ít nhất có 35% số cán bộ, công chức và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại các xã, thị trấn và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

- Tỷ lệ người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội năm 2025 tăng 20% so với năm 2020.

- Bảo đảm ít nhất 85% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

b) Từ năm 2026 đến năm 2030

- Ít nhất có 45% số cán bộ, công chức và cộng tác viên công tác xã hội đang làm việc tại các xã, thị trấn và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng công tác xã hội.

- Tỷ lệ người có hoàn cảnh khó khăn được tư vấn, hỗ trợ công tác xã hội năm 2030 tăng 30% so với năm 2025.

- Bảo đảm 90% trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em nhiễm HIV/AIDS, trẻ em là nạn nhân chất độc hóa học, trẻ em khuyết tật

nặng và trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh được trợ giúp xã hội và được cung cấp dịch vụ công tác xã hội phù hợp từ nguồn lực xã hội hóa.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng kế hoạch, mục tiêu nhằm cụ thể hoá Chương trình phát triển công tác xã hội phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp lồng ghép với các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế xã hội khác nhằm tăng cường nguồn lực cho công tác phát triển nghề CTXH.

2. Xây dựng mạng lưới cộng tác viên CTXH theo quy định tại Thông tư số 07/2011/TT-BLĐTBXH hướng dẫn tiêu chuẩn cộng tác viên công tác xã hội cấp xã. Hỗ trợ phát triển các mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội, ngôi nhà tạm lánh, mô hình nuôi con nuôi, mô hình gia đình, cá nhân nhận nuôi có thời hạn và mô hình cung cấp dịch vụ công tác xã hội toàn diện, hỗ trợ sinh kế cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn.

3. Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn kỹ năng cho cán bộ và cộng tác viên công tác xã hội, nhất là đội ngũ đang làm việc tại các xã, thị trấn.

4. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí công tác xã hội, cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và đối tượng yếu thế khác. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về lĩnh vực công tác xã hội cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên Nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của toàn xã hội về nghề CTXH.

5. Đánh giá kết quả và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách phát triển công tác xã hội, đặc biệt là công tác xã hội trong các lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy, y tế, giáo dục, tư pháp, lao động - thương binh và xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm cho địa phương; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án, đề án liên quan khác và kinh phí thực hiện Nghị quyết số 98/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Các nguồn huy động xã hội hóa hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì tham mưu và phối hợp triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn toàn huyện.

- Phối hợp với phòng, ban, đơn vị liên quan và các địa phương tham mưu xây dựng, hoàn thiện mạng lưới hoạt động công tác xã hội; thực hiện chế độ,

chính sách tiền lương, phụ cấp cho công chức, viên chức, cộng tác viên tham gia thực hiện công tác xã hội theo quy định.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội.

- Rà soát, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 98/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Hàng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Nội vụ: Phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu xây dựng, hoàn thiện mạng lưới hoạt động công tác xã hội và hướng dẫn các chế độ chính sách cho người làm công tác xã hội.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Triển khai hiệu quả Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông; Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác xã hội trong trường học; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị giáo dục bố trí nhân sự kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai công tác xã hội trong các trường học; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho cán bộ, giáo viên phụ trách.

5. Công an huyện: Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công tác xã hội cho đội ngũ cán bộ các cấp.

6. Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương hướng dẫn công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật và rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện về công tác xã hội theo quy định.

7. Phòng Y tế: Bố trí nhân lực và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, viên chức, nhân viên được giao làm công tác xã hội tại Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế 17 xã, thị trấn.

8. Trung tâm Văn hóa - Truyền thông: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển công tác xã hội; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay trong lĩnh vực công tác xã hội.

9. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Tham mưu triển khai chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn phù hợp với tình hình

địa phương; định kỳ 6 tháng, năm thực hiện chế độ báo cáo gửi phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể các cấp: Phối hợp tuyên truyền, tăng cường kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội việc thực hiện Kế hoạch.

Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Việt Hùng